

TRƯỜNG TIỂU HỌC:
Họ và tên:
Lớp:

ĐỀ ÔN LUYỆN HỌC KỲ I (8)
Môn: Tiếng Việt – Lớp 2

- I. ĐỌC THÀNH TIẾNG (Học sinh làm theo hướng dẫn GVCN)**
II. ĐỌC – HIỂU: *Đọc thầm bài đọc sau:*

TRUYỆN HAI CHÚ DÊ CON

Một buổi sáng, hai chú dê con gặp nhau trên cái cầu nhỏ nhỏ. Một chú nói:

– Bạn tránh ra cho tôi đi qua trước đi! Tôi muốn đi thăm bà tôi. Bà đang bị bệnh ấy mà.

Chú dê con kia nói:

– Tôi đang vội đi làm. Bạn tránh ra cho tôi đi trước đi!

Hai chú dê con chẳng ai chịu nhường ai cả. Cuối cùng, hai chú húc nhau và cả hai cùng ngã xuống sông.

Bác bò vàng đi ngang qua, vớt hai chú dê con lên bờ. Bác lau khô đầu cho hai chú dê con và nói:

– Chỉ cần các cháu chịu nhường nhịn nhau một chút xíu thôi là cả hai cũng đã qua được cầu. Bây giờ thì cả hai đều muộn mất rồi.

Hai chú dê con xin lỗi nhau và hứa với bác bò vàng rằng lần sau gặp ai cũng sẽ không tranh nữa.

(Sưu tầm)

Câu 1. Hai chú dê con gặp nhau ở đâu?

- A. Trên một bãi cỏ xanh.
- B. Bên bờ một dòng sông.
- C. Trên một cái cầu nhỏ nhỏ.
- D. Trên một con đường mòn.

Câu 2. Vì sao hai chú dê con cùng bị ngã xuống sông?

- A. Vì chẳng ai chịu nhường ai.
- B. Vì cầu quá nhỏ và trơn trượt.
- C. Vì hai chú dê mãi chơi đùa trên cầu.
- D. Vì bác bò vàng đi ngang qua.

Câu 3. Thái độ của hai chú dê con lúc đầu khi gặp nhau trên cầu như thế nào?

- A. Vui vẻ chào hỏi và nhường đường cho nhau.
- B. Tranh cãi, không ai chịu nhường ai.
- C. Cùng nhau đi thăm bà và đi làm.
- D. Sợ hãi không dám bước qua cầu.

Câu 4. Qua câu chuyện trên, em rút ra được bài học gì?

.....

.....

.....

Câu 5. Em hãy gạch chân dưới các từ ngữ nói về bạn bè và tình bạn trong các từ sau:

bạn bè / cái bút / bạn thân / xe đạp / kết bạn / đoàn kết / sách vở / thân thiết / gốc cây / bạn học

Câu 6. Em hãy gạch chân dưới ba từ chỉ sự vật có trong đoạn thơ sau:

Hôm nay đến lớp
Thấy vắng Thỏ Nâu
Các bạn hỏi nhau
Thỏ đi đâu thế ?
(Sưu tầm)

Câu 7. Em hãy gạch chân dưới các từ chỉ hoạt động có trong các câu sau:

- a) Bác bò vàng đi ngang qua, vót hai chú dê con lên bờ.
- b) Hai chú dê con xin lỗi nhau và hứa sẽ không tranh nữa.

Câu 8. Nối câu ở cột A với kiểu câu tương ứng ở cột B:

Cột A	Cột B
1. Lan là người bạn thân của em.	a. Câu nêu đặc điểm
2. Chúng em cùng nhau đọc sách.	b. Câu giới thiệu
3. Tình bạn của chúng em rất đẹp.	c. Câu nêu hoạt động

Câu 9. Điền dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi vào ô trống cho phù hợp:

Sáng Chủ nhật, Nam sang nhà rủ Quân đi đá bóng ☐

Nam gọi to từ ngoài ngõ:

- Quân ơi, cậu đã chuẩn bị xong chưa ☐

Quân chạy ủa ra, cười tươi rồi:

- Tớ đã chuẩn bị bóng từ sáng rồi ☐

III. KIỂM TRA VIẾT

1. Chính tả (Học sinh làm theo hướng dẫn của GVCN)

2. Tập làm văn

Em hãy viết 3- 4 câu kể về một hoạt động em tham gia cùng các bạn.

